

Số: /QĐ-SNV

Bình Định, ngày tháng năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng của Sở Nội vụ**

**GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ**

*Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Căn cứ Quyết định số 63/2017/QĐ-UBND ngày 05/12/2017 ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định;*

*Căn cứ Quyết định số 56/2019/QĐ-UBND ngày 04/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế công tác thi đua, khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 63/2017/QĐ-UBND ngày 05/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định;*

*Căn cứ Quyết định số 63/2021/QĐ-UBND ngày 27/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ Bình Định;*

*Xét đề nghị của Chánh Văn phòng,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế công tác thi đua, khen thưởng của Sở Nội vụ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định trước đây của Giám đốc Sở Nội vụ về việc ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng của Sở Nội vụ.

**Điều 3.** Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Sở, Chánh Văn phòng Sở, Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở và công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trịnh Xuân Long**

**QUY CHẾ**

**Công tác thi đua, khen thưởng của Sở Nội vụ**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SNV  
ngày tháng năm 2022 của Giám đốc Sở Nội vụ)

**Chương I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định đối tượng, nguyên tắc thi đua, khen thưởng; hình thức và nội dung thi đua; tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; thẩm quyền khen thưởng; hồ sơ, thủ tục, thời gian xét khen thưởng.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở, công chức, viên chức, người lao động Sở Nội vụ.

**Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng và căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng****1. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng**

- Tự nguyện, tự giác, công khai, đoàn kết, hợp tác cùng phát triển.
- Khen thưởng phải đảm bảo chính xác, công khai, công bằng, kịp thời.
- Hình thức khen thưởng phải phù hợp với đối tượng, chức năng, nhiệm vụ được giao và thành tích đạt được của tập thể, cá nhân.
- Không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn; một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được
- Khen thưởng phải kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất; chú trọng khen thưởng các tập thể, cá nhân trực tiếp thực thi nhiệm vụ và có nhiều sáng kiến, giải pháp đem lại hiệu quả trong công tác.
- Việc xét tặng các danh hiệu thi đua và khen thưởng phải căn cứ vào đăng ký thi đua của các tập thể, cá nhân và thành tích đạt được trong thời gian

phát động phong trào thi đua; không đăng ký thi đua sẽ không được xem xét, công nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

- Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ cao hơn để xét khen thưởng.

- Trong 1 năm, mỗi tập thể hoặc cá nhân được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng không quá 02 Bằng khen, trừ trường hợp khen thưởng đột xuất.

- Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng tập thể, cá nhân đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

## **2. Căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng**

- Việc xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng phải căn cứ vào nội dung đăng ký theo các phong trào thi đua đã phát động, kết quả đánh giá, xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân; đồng thời đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

- Chỉ lấy kết quả khen thưởng về thành tích công tác năm để làm căn cứ xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng ở mức cao hơn. Kết quả khen thưởng theo đợt, chuyên đề, đột xuất không tính làm điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng, mà chỉ được ghi nhận và ưu tiên khi xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.

- Khi xét khen thưởng đối với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo, phụ trách.

- Đối với khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được: Các tập thể, cá nhân đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen, Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen, Chủ tịch nước tặng Huân chương các loại thì sau 02 năm nếu đủ điều kiện, đạt tiêu chuẩn theo quy định mới tiếp tục đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (trừ hình thức khen thưởng hằng năm về thành tích hoạt động cụm, khối thi đua, khen thưởng chuyên đề, đột xuất).

- Thời gian đề nghị khen thưởng lần tiếp theo được tính theo thời gian lập thành tích ghi trong quyết định khen thưởng lần trước. Trường hợp quyết định khen thưởng không ghi thời gian lập được thành tích thì thời gian trình khen thưởng cho lần tiếp theo được tính từ khi có quyết định khen thưởng lần trước.

## **Chương II**

### **TỔ CHỨC THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA**

#### **Điều 4. Hình thức tổ chức thi đua**

1. Thi đua thường xuyên được tổ chức thực hiện hằng tháng, hằng quý, hằng năm nhằm thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu và chương công tác của Sở Nội vụ.

2. Thi đua theo chuyên đề (hoặc theo đợt) là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm được xác định trong khoảng thời gian nhất định hoặc giải quyết các nhiệm vụ đột xuất, khó khăn, phức tạp, những việc còn yếu kém, tồn đọng của các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở.

#### **Điều 5. Nội dung tổ chức phong trào thi đua**

1. Tổ chức phong trào thi đua gắn với nhiệm vụ chính trị của cơ quan. Phong trào thi đua phải có chủ đề, tên gọi dễ nhớ, dễ thực hiện. Xác định rõ mục tiêu, phạm vi, đối tượng, thời gian thi đua để đề ra chỉ tiêu, nội dung thi đua cụ thể thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng tham gia của tập thể, cá nhân.

2. Thực hiện tuyên truyền, vận động công chức, viên chức, người lao động tham gia. Nâng cao trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu trong việc phát hiện, xây dựng, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến.

3. Tổ chức tổng kết đánh giá kết quả phong trào thi đua, đồng thời rút kinh nghiệm trong việc tổ chức phong trào thi đua; xét chọn, biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc.

#### **Điều 6. Trách nhiệm tổ chức các phong trào thi đua**

1. Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng Sở (Văn phòng Sở) căn cứ Chương trình công tác được giao tham mưu cho Giám đốc Sở phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn cơ sở tổ chức phát động, chỉ đạo tổ chức phong trào thi đua gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan.

2. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, vận động công chức, viên chức, người lao động tích cực tham gia các phong trào thi đua.

3. Hằng năm, chậm nhất là ngày 25/12, các tập thể, cá nhân phải đăng ký thực hiện các chỉ tiêu thi đua, các danh hiệu thi đua và gửi về Văn phòng Sở để theo dõi, làm căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua.

4. Kết thúc đợt thi đua phải tiến hành tổ chức tổng kết để đánh giá kết quả, hiệu quả; tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức phong trào thi đua. Dân chủ, khách quan, công khai, bình xét, công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc.

**Chương III**  
**QUY ĐỊNH VỀ DANH HIỆU THI ĐUA**  
**VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG**

**Mục 1**  
**QUY ĐỊNH VỀ DANH HIỆU THI ĐUA**

**Điều 7. Danh hiệu thi đua và tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu thi đua đối với cá nhân**

**1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”:** Được xét tặng mỗi năm một lần cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua; tích cực học tập chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ; có đạo đức, lối sống lành mạnh. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đảm bảo thời hạn và hiệu quả công việc cao. Nếu là đảng viên được đánh giá Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Phụ nữ nghỉ thai sản theo quy định của pháp luật về chế độ nghỉ thai sản vẫn được tính để xem xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Đối với cá nhân chuyển công tác, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ).

- Trường hợp được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định và được cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái xác nhận.

- Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các trường hợp mới tuyển dụng dưới 10 tháng.

**2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”:** Được xét tặng mỗi năm một lần cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Có sáng kiến, giải pháp, những ý tưởng sáng tạo, cách làm đột phá đã đem lại hiệu quả trong công tác chuyên môn và được Hội đồng sáng kiến của Sở công nhận.

- Tỷ lệ được xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” của cơ quan, đơn vị.

**3. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”:** Thực hiện theo các quy định tại Quyết định số 63/2017/QĐ-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2017 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng và các quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng.

### **Điều 8. Danh hiệu thi đua và tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu thi đua đối với tập thể**

**1. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”:** Được xét tặng hàng năm vào dịp tổng kết năm cho các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ và các nhiệm vụ theo Chương trình công tác được giao trong năm;

- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

- Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

**2. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”:** Được xét đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng hàng năm cho các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở đạt các tiêu chuẩn sau:

- Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, chương trình công tác được giao trong năm.

- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

**Mục 2****QUY ĐỊNH VỀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG****Điều 9. Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Khen thưởng theo công trạng và thành tích (khen thưởng vào dịp tổng kết cuối năm)

a) Đối tượng: Cá nhân là công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở.

b) Tiêu chuẩn:

- Đối với cá nhân:

+ Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

+ Có 02 năm liên tục đến thời điểm đề nghị khen thưởng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở hoặc nổi trội tiêu biểu hơn trong số những cá nhân được tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” liên tục 05 năm đến thời điểm đề nghị khen thưởng, trong thời gian đó có 02 lần được Giám đốc Sở tặng Giấy khen.

- Đối với tập thể:

Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và có 02 năm liên tục đến thời điểm đề nghị khen thưởng đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” hoặc 02 năm liên tục đến thời điểm đề nghị khen thưởng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, Chi bộ “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

**Điều 10. Giấy khen của Giám đốc Sở****1. Khen thưởng hằng năm****a) Tặng Giấy khen cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:**

Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt hiệu quả và đảm bảo đúng tiến độ; thực hiện việc viết tin, bài trên Trang thông tin điện tử của Sở; có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương; không vi phạm các quy định, quy chế của cơ quan, đơn vị; thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; có tinh thần kỷ luật cao, có trách nhiệm với nhiệm vụ được phân công; tích cực tham gia các hoạt động phong trào của cơ quan, công đoàn phát động; thực hiện tốt nghĩa vụ công dân.

**b) Giấy khen để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:**

Hoàn thành 100% nhiệm vụ theo Chương trình công tác, có chất lượng, hiệu quả, bảo đảm đúng tiến độ, không để xảy ra sai sót; thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của Lãnh đạo Sở, không có hồ sơ TTTC bị trễ hạn, không có nhiệm vụ bị trễ theo Quyết định 159 của Giám đốc Sở; nội bộ đoàn kết; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; tích cực hưởng ứng và tổ chức thực hiện tốt các phong trào thi đua thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; không có công chức, viên chức, người lao động vi phạm nội quy, quy chế làm việc của cơ quan.

**2. Khen thưởng theo đợt hoặc chuyên đề:** Tặng Giấy khen cho tập thể, cá nhân đạt được thành tích xuất sắc sau khi kết thúc phong trào thi đua theo đợt hoặc chuyên đề do Giám đốc Sở tổ chức phát động.

**3. Khen thưởng đột xuất:** Tặng Giấy khen cho tập thể, cá nhân lập được thành tích trong thực hiện các nhiệm vụ ngoài Chương trình công tác được Giám đốc Sở giao, bảo đảm kịp thời, chất lượng và hiệu quả cao.

#### **Chương IV**

### **THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, THỜI GIAN ĐỀ NGHỊ, HỒ SƠ THỦ TỤC KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 11. Thẩm quyền quyết định khen thưởng và đề nghị khen thưởng**

1. Giám đốc Sở quyết định tặng thưởng danh hiệu Lao động tiên tiến, Tập thể lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cơ sở; tặng thưởng Giấy khen và đề nghị cấp trên khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng khác.

2. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở đề nghị cấp có thẩm quyền công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đối với tập thể, cá nhân thuộc đơn vị quản lý.

#### **Điều 12. Quy trình xét thi đua, khen thưởng**

1. Các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở căn cứ kết quả đánh giá phân loại công chức, viên chức và người lao động hằng năm, kết quả thực hiện các phong trào thi đua và Quy chế xét thi đua, khen thưởng họp xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng. Tổng hợp, gửi hồ sơ đề nghị về thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng Sở (Văn phòng Sở).

2. Văn phòng Sở tiếp nhận, kiểm tra, thẩm định, tổng hợp hồ sơ đề nghị khen thưởng để báo cáo Hội đồng thi đua, khen thưởng Sở.

3. Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Sở họp xem xét, biểu quyết đề xuất các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho các tập thể, cá nhân.

4. Văn phòng Sở căn cứ kết quả họp Hội đồng Thi đua – Khen thưởng, lập thủ tục trình Giám đốc Sở quyết định và đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét,



tặng thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của các tập thể, cá nhân theo quy định; đồng thời thông báo cho các tập thể, cá nhân kết quả xét tặng thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng từ cấp tỉnh trở lên hoàn chỉnh báo cáo thành tích và hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Sở (qua Văn phòng Sở) chậm nhất sau 07 ngày làm việc kể từ ngày thông báo.

### **Điều 13. Hồ sơ đề nghị khen thưởng**

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng gồm:

- Văn bản đề nghị tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng;
- Biên bản cuộc họp bình xét thi đua, khen thưởng của đơn vị;
- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân;
- Trường hợp đề nghị tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh phải có đơn yêu cầu công nhận sáng kiến và bản mô tả, thuyết minh bản chất sáng kiến.

2. Thời gian gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng: Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Hội đồng thi đua, khen thưởng Sở (qua Văn phòng Sở) trước ngày 15/12 hàng năm.

Văn phòng Sở có trách nhiệm giúp Hội đồng thi đua, khen thưởng Sở tổng hợp hồ sơ đề nghị xét thi đua, khen thưởng của các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở. Trường hợp hồ sơ không bảo đảm phải thông báo và trả lại cho đơn vị để hoàn chỉnh.

## **Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 14. Trách nhiệm thi hành**

1. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm phổ biến Quy chế này đến công chức, viên chức, người lao động thuộc đơn vị; phối hợp với các tổ chức, đoàn thể tổ chức các phong trào thi đua trong đơn vị; tổng hợp, đề xuất khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

2. Văn phòng Sở có trách nhiệm tham mưu Lãnh đạo Sở và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Sở trong công tác tổ chức phát động các phong trào thi đua; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện; sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng và đề xuất khen thưởng theo quy định của Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở báo cáo về Sở (qua Văn phòng) để tổng hợp, trình Giám đốc Sở xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.